

BÁO CÁO

V/v rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai

Thực hiện quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai của Chính phủ thay thế Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 và Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI RÀ SOÁT VÀ PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT

1. Mục đích:

Phát hiện các quy định pháp luật có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp với thực tiễn để đề xuất phương án xử lý sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch và khả thi của dự thảo Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai thay thế Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 và Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

2. Yêu cầu:

- Tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bám sát mục tiêu, yêu cầu, nội dung, tiến độ rà soát theo quy định.
- Rà soát đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Phạm vi rà soát:

Phạm vi rà soát là các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan trung ương đang còn hiệu lực liên quan đến các nội dung quy định trong dự thảo Nghị định bao gồm:

- Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ trung ương và cấp tỉnh;
- Nguồn tài chính của Quỹ trung ương;
- Nội dung chi Quỹ trung ương và cấp tỉnh;

- Nguồn tài chính của Quỹ cấp tỉnh;
- Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ;

4. Phương pháp rà soát:

Phương pháp chủ yếu là xem xét, phân tích, đối chiếu nội dung quy định trong dự thảo Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các nội dung quy định tại Nghị định để xác định các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập, không phù hợp với thực tiễn làm cơ sở đề xuất nội dung Nghị định.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ trung ương và cấp tỉnh:

Sau khi Luật sửa đổi, bổ sung được Quốc hội thông qua, việc thành lập bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ trung ương là cần thiết. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài nhà nước ngoài ngân sách khá phức tạp, chưa có một văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa các quy định tại Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 nhằm điều chỉnh các nguyên tắc chung về quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước, bao gồm mô hình hoạt động, cơ cấu tổ chức. Qua rà soát, một số quy định có liên quan đến việc thành lập bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ Phòng, chống thiên tai ở cấp Trung ương như:

- Theo quy định tại khoản 19 Điều 4 Luật Ngân sách nhà nước 2015 và Điều 12 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định việc thành lập quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do cơ quan có thẩm quyền quyết định nhưng chưa quy định chi tiết bộ máy của quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- Tại điểm a khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đê điều số 60/2020/QH14 quy định: "Quỹ phòng, chống thiên tai là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách bao gồm Quỹ phòng, chống thiên tai trung ương do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý và Quỹ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý".

Trên thực tế, thời gian qua, việc thành lập bộ máy quản lý và điều hành Quỹ Phòng, chống thiên tai cấp tỉnh chưa được đồng nhất dẫn đến việc sử dụng Quỹ tại nhiều địa phương chưa đạt hiệu quả cao. Vì vậy, cần quy định chi tiết bộ máy quản lý và điều hành Quỹ Phòng, chống thiên tai ở Trung ương để các địa phương có thể thống nhất, kiện toàn bộ máy quản lý và điều hành quỹ, không trái với Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan.

2. Nguồn tài chính của Quỹ Trung ương:

a) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và

Luật Đề điều số 60/2020/QH14:

- Theo quy định điểm a khoản 7 Điều 1: “*Nguồn tài chính của Quỹ phòng, chống thiên tai trung ương bao gồm hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; điều tiết từ Quỹ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các nguồn hợp pháp khác*”.

b) Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 12: “*3. Căn cứ khả năng của ngân sách nhà nước, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách được cơ quan có thẩm quyền xem xét hỗ trợ vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước khi đáp ứng đủ các điều kiện:*

a) Được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật;

b) Có khả năng tài chính độc lập;

c) Có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước.”.

c) Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ Về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo;

d) Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai;

Như vậy trong các quy định nêu trên, việc bổ sung vốn điều lệ vào nguồn tài chính của Quỹ Trung ương là phù hợp, cần thiết; không có mâu thuẫn, chồng chéo với các quy định của pháp luật.

3. Nội dung chi của Quỹ Phòng, chống thiên tai trung ương và cấp tỉnh:

a) Các văn bản quy định về việc sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai:

Việc sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai được quy định trong các văn bản sau:

- Luật Phòng chống thiên tai năm 2013;

- Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội;

- Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

- Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai;

- Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

- Quyết định số 37/2019/QĐ-TTg ngày 27/12/2019 và số 01/2016/QĐ-TTg ngày 19/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, quy trình hỗ trợ kinh phí cho các địa phương khắc phục hậu quả thiên tai.

Trong các văn bản nêu trên tồn tại một số bất cập, chồng chéo như sau:

- Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Quỹ Phòng, chống thiên tai là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách vì vậy, các nội dung chi của Quỹ không được trùng với nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, nội dung chi ngân sách nhà nước chưa quy định chi tiết tỷ lệ, nội dung chi ngân sách địa phương và Quỹ phòng, chống thiên tai để thực hiện công tác phòng, chống thiên tai dẫn đến khó khăn trong việc phân bổ nguồn lực tại các địa phương.

- Việc bố trí kinh phí cho các chương trình, dự án có thể dẫn đến thời gian kéo dài, chưa kịp thời trong việc khắc phục hậu quả thiên tai.

Việc quy định chi tiêu các nội dung được sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai như trong dự thảo của Nghị định là phù hợp với điều kiện hiện nay, góp phần giảm bớt gánh nặng từ Ngân sách nhà nước để hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống thiên tai mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.

b) Các văn bản khác có liên quan:

- Thông tư số 78/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo đứng đầu cơ quan, đơn vị khác;

- Thông tư số 26/2009/TT-BNN ngày 11/5/2009 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, nguồn kinh phí và chế độ thù lao đối với lực lượng quản lý dê nhân dân;

- Thông tư số 92/2009/TT-BTC ngày 12/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thanh toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho các tổ chức, các nhân tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa;

- Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

- Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, việc chức;

- Thông tư số 85/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống thiên tai và Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp.

Các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên được sử dụng để tham khảo xây dựng, bổ sung các nội dung chi cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai cũng như lực lượng liên quan đến hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai. Dự thảo Nghị định không có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản nêu trên.

4. Nguồn tài chính của Quỹ cấp tỉnh:

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều số 60/2020/QH14: Theo quy định điểm a khoản 7 Điều 1: *“Nguồn tài chính của Quỹ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh bao gồm hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; đóng góp bắt buộc của tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn, công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi đến tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường theo quy định của pháp luật về lao động; điều tiết từ Quỹ phòng, chống thiên tai trung ương, giữa các Quỹ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác.”*

- Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14;

- Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ Về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo;

- Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/1/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật Lao động;

- Nghị định số 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

- Nghị định số 148/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/1/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật Lao động;

- Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/05/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

- Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai;

- Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH hướng dẫn thực hiện một số điều về hợp đồng lao động, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/1/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật Lao động;

Các quy định trên được sử dụng để xây dựng mức đóng góp quỹ đảm bảo công bằng, phù hợp với từng đối tượng đóng góp bắt buộc và không chồng chéo với các quy định khác của pháp luật.

5. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ:

- Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12;
- Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12;
- Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13;
- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;
- Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai;

- Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai;

- Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 16/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc các xã, thôn trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp tục thụ hưởng các chính sách an sinh xã hội đã ban hành.

- Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

Sau khi rà soát, các quy định về đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh không bị chồng chéo, đảm bảo công bằng trong đóng góp Quỹ.

Trên đây là báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các nội dung quy định tại dự thảo Nghị định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu VT, PCTT (VT, U'PKP-3b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp